

Họ và tên:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 1

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Chân trời sáng tạo

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Cho các số 988, 865, 934, 499, 620, 798. Dãy số đã cho có bao nhiêu số chẵn:

- A. 2 số B. 3 số C. 4 số D. 5 số

Câu 2. Giá trị của biểu thức $3 \times a + b$ với $a = 20$, $b = 15$ là:

- A. 65 B. 75 C. 70 D. 80

Câu 3. Mua 3 chiếc bánh hết 54 000 đồng. Vậy nếu mua 5 chiếc bánh loại đó thì hết số tiền là:

- A. 80 000 đồng B. 75 000 000 đồng C. 85 000 đồng D. 90 000 000 đồng

Câu 4. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: $15 \text{ m}^2 3 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$

- A. 153 B. 1 530 C. 1 503 D. 15 003

Câu 5. Số trung bình cộng của các số 27, 34, 46, 53 là:

- A. 35 B. 38 C. 40 D. 42

Câu 6. Các số thuộc dãy số 1, 3, 5, 7, 9, là:

- A. 135 và 313 B. 250 và 519 C. 320 và 482 D. 207 và 456

Câu 7. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là: $45 \times 54 \times 44 \dots\dots\dots 55 \times 44 \times 45$

- A. > B. < C. = D. Không xác định được

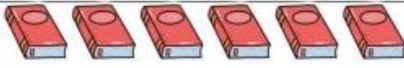
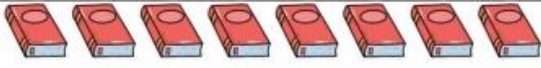
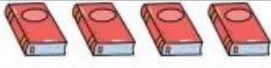


Câu 8. Giá trị của biểu thức $(m + n) : p$ với $m = 25$, $n = 39$, $p = 2$ là:

- A. 18 B. 64 C. 44 D. 32

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Cho biểu đồ dưới đây:

Số quyển sách bán được trong 5 ngày của cửa hàng

Ngày thứ nhất	
Ngày thứ hai	
Ngày thứ ba	
Ngày thứ tư	
Ngày thứ năm	

Mỗi kí hiệu  ứng với 10 quyển sách

Dựa vào biểu đồ, trả lời các câu hỏi sau:

- a) Ngày thứ Tư bán được nhiều hơn ngày thứ Hai bao nhiêu quyển sách?
- b) Ngày bán được ít sách nhất ít hơn ngày bán được nhiều sách nhất bao nhiêu quyển sách?

.....

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện.

a) $2\ 023 + 13\ 258 - 23 + 742$

b) $(128\ 217 + 152\ 000) + 71\ 783$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c) $4 \times 8 \times 250$

d) $9 \times 336 + 64 \times 9$

.....

.....

.....

.....

Câu 3. Nhà bác An thu hoạch được 12 487 kg cà phê, nhà bác Thành thu hoạch được ít hơn nhà bác An 563 kg cà phê. Nhà bác Tư thu hoạch được nhiều hơn nhà bác Thành 120 kg cà phê. Hỏi cả ba bác thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam cà phê?

.....

Câu 4. Mai có hai ngăn để sách. Ngăn trên có 36 quyển sách. Biết rằng trung bình mỗi ngăn có 42 quyển sách. Hỏi ngăn dưới có bao nhiêu quyển sách?

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Cho các số 988, 865, 934, 499, 620, 798. Dãy số đã cho có bao nhiêu số chẵn:

- A. 2 số B. 3 số C. 4 số D. 5 số

Phương pháp

Các số có tận cùng là 0, 2, 4, 6, 8 là các số chẵn.

Lời giải

Dãy số đã cho có 4 số chẵn là: 988, 934, 620, 798.

Chọn C

Câu 2. Giá trị của biểu thức $3 \times a + b$ với $a = 20$, $b = 15$ là:

- A. 65 B. 75 C. 70 D. 80

Phương pháp

Thay chữ bằng số rồi tính giá trị của biểu thức

Lời giải

Với $a = 20$, $b = 15$ thì $3 \times a + b = 3 \times 20 + 15 = 60 + 15 = 75$

Chọn B

Câu 3. Mua 3 chiếc bánh hết 54 000 đồng. Vậy nếu mua 5 chiếc bánh loại đó thì hết số tiền là:

- A. 80 000 đồng B. 75 000 000 đồng
C. 85 000 đồng D. 90 000 000 đồng

Phương pháp

- Tìm giá tiền của 1 chiếc bánh
- Tìm giá tiền của 5 chiếc bánh

Lời giải

Giá tiền của 1 chiếc bánh là $54\ 000 : 3 = 18\ 000$ (đồng)

Nếu mua 5 chiếc bánh loại đó thì hết số tiền là: $18\ 000 \times 5 = 90\ 000$ (đồng)

Chọn D

Câu 4. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: $15\ m^2\ 3\ dm^2 = \dots\dots\dots\ dm^2$

- A. 153 B. 1 530 C. 1 503 D. 15 003

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1\ m^2 = 100\ dm^2$

Lời giải

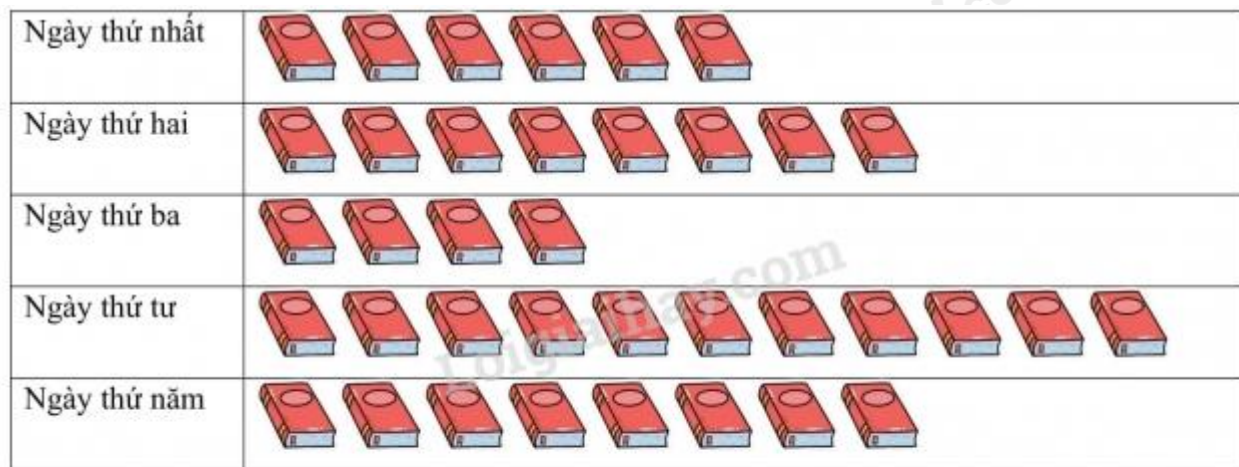
$15\ m^2\ 3\ dm^2 = 1\ 503\ dm^2$


Chọn C

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Cho biểu đồ dưới đây:

Số quyển sách bán được trong 5 ngày của cửa hàng



Mỗi kí hiệu  ứng với 10 quyển sách

Dựa vào biểu đồ, trả lời các câu hỏi sau:

- Ngày thứ Tư bán được nhiều hơn ngày thứ Hai bao nhiêu quyển sách?
- Ngày bán được ít sách nhất ít hơn ngày bán được nhiều sách nhất bao nhiêu quyển sách?

Phương pháp

Quan sát biểu đồ để trả lời câu hỏi

Lời giải

- Ngày thứ Tư bán được nhiều hơn ngày thứ Hai **50** quyển sách.
- Ngày bán được ít sách nhất ít hơn ngày bán được nhiều sách nhất **70** quyển sách.

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện.

- $2\ 023 + 13\ 258 - 23 + 742$
- $(128\ 217 + 152\ 000) + 71\ 783$
- $4 \times 8 \times 250$
- $9 \times 336 + 64 \times 9$

Phương pháp

Áp dụng chất giao hoán, kết hợp của phép cộng để nhóm các số có tổng hoặc hiệu là số tròn nghìn, tròn chục nghìn, ... với nhau

Lời giải

$$\begin{aligned}
 \text{a) } 2\ 023 + 13\ 258 - 23 + 742 &= (2023 - 23) + (13\ 258 + 742) \\
 &= 2\ 000 + 14\ 000 \\
 &= 16\ 000
 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } (128\ 217 + 152\ 000) + 71\ 783 &= (128\ 217 + 71\ 783) + 152\ 000 \\ &= 200\ 000 + 152\ 000 \\ &= 352\ 000 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{c) } 4 \times 8 \times 250 &= (4 \times 250) \times 8 \\ &= 1\ 000 \times 8 = 8\ 000 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{d) } 9 \times 336 + 64 \times 9 &= 9 \times (336 + 64) \\ &= 9 \times 400 = 3\ 600 \end{aligned}$$

Câu 3. Nhà bác An thu hoạch được 12 487 kg cà phê, nhà bác Thành thu hoạch được ít hơn nhà bác An 563 kg cà phê. Nhà bác Tư thu hoạch được nhiều hơn nhà bác Thành 120 kg cà phê. Hỏi cả ba bác thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam cà phê?

Phương pháp

- Số kg cà phê nhà bác Thành thu hoạch được = Số kg cà phê nhà bác An thu hoạch được – 563 kg
- Số kg cà phê nhà bác Tư thu hoạch được = Số kg cà phê nhà bác Thành thu hoạch được + 120 kg
- Tìm tổng số kg cà phê cả ba bác thu hoạch được

Lời giải

Số kg cà phê nhà bác Thành thu hoạch được là:

$$12\ 487 - 563 = 11\ 924 \text{ (kg)}$$

Số kg cà phê nhà bác Tư thu hoạch được là:

$$11\ 924 + 120 = 12\ 044 \text{ (kg)}$$

Cả ba bác thu hoạch được số ki-lô-gam cà phê là:

$$12\ 487 + 11\ 924 + 12\ 044 = 36\ 455 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 36 455 kg cà phê

Câu 4. Mai có hai ngăn để sách. Ngăn trên có 36 quyển sách. Biết rằng trung bình mỗi ngăn có 42 quyển sách. Hỏi ngăn dưới có bao nhiêu quyển sách?

Phương pháp

- Tìm tổng số sách ở hai ngăn = Số sách trung bình ở mỗi ngăn x 2
- Số quyển sách ngăn dưới = Tổng số sách ở hai ngăn – số sách ở ngăn trên

Lời giải

Tổng số sách ở hai ngăn là:

$$42 \times 2 = 84 \text{ (quyển)}$$

Ngăn dưới có số quyển sách là:

$$84 - 36 = 48 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 48 quyển

-----HẾT-----